

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯƠNG MỸ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **85** /2019/HSST
Ngày: 29/8/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Thế Lợi**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Hữu Trọng**

Bà Nguyễn Thị Thanh Hà

- Thư ký phiên tòa: **Bà Lê Thị Hương** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa:
Ông Trịnh Minh Sỹ – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 79/2019/TLST - HS ngày 07 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Văn T, sinh năm 1991; nơi ĐKKHKT và cư trú: Xóm 6, xã KS1, huyện ND, tỉnh Nghệ An; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Phạm Văn V và bà Phạm Thị P; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không;

Danh chỉ bản số 333 do Công an huyện Chương Mỹ lập ngày 17/5/2019; Tạm giữ, tạm giam từ ngày **16/5/2019**; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an Thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Anh Vương Danh Q, sinh năm 1971 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn LCS, xã PC, huyện CM, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 16/05/2019, Phạm Văn T điện thoại cho Dương Anh C ở phường VH, quận HM là bạn làm cùng đón T đến công trình làm ở phố LTV, quận TX, Tp. Hà Nội (T làm thợ sơn bả ma tít tại các công trình trên địa bàn Thành phố Hà Nội). Đến 10 giờ 30 phút cùng ngày C điều khiển xe mô tô Yamaha Jupiter BKS 29T1- 2861 cùng T đi vào chùa T, thôn LCM, xã PC, huyện CM ngồi

chơi. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, T mượn xe mô tô của C đi đến khu vực chợ TP mua của 01 người nam giới không quen biết 01 gói ma túy Methamphetamine với giá 1.500.000 đồng để sử dụng. Mua xong T cất gói Methamphetamine vào khẩu trang đang đeo trên mặt T rồi về chỗ C đang ngồi uống nước. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày T cùng C đi về đến khu vực thôn LCS, xã PC thì bị tổ công tác Công an huyện Chương Mỹ phối hợp với Công an xã PC tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 túi nilon nhỏ màu trắng có kích thước (8x10)cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy Methamphetamine; 01 khẩu trang đã cũ; 01 ĐTDĐ Samsung Duos vỏ màu đen đã cũ; 01 xe mô tô Yamaha Jupiter BKS 29T1 - 2861.

Tại bản Kết luận giám định số 3118/PC09 ngày 23/5/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội đã kết luận: *Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 1,619 gam.*

Tại Cáo trạng số 85/CT-VKS ngày 06/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố **Phạm Văn T** về tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (BLHS 2015).

Tại phiên tòa:

- Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS 2015, phạt **Phạm Văn T** từ 15 tháng đến 18 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì bên trong là Methamphetamine, 01 khẩu trang; Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Samsung Duos.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của người làm chứng: Xét thấy trong quá trình điều tra người làm chứng đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ nên Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tiến hành xét xử vắng mặt.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác Cơ quan điều tra đã thu thập, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 16/05/2019, tại khu vực Thôn LCS, xã PC, huyện CM, Tp. Hà Nội, Phạm Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 1,619 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của **Phạm Văn T** cấu thành tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 BLHS 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố **Phạm Văn T** về tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về độc quyền quản lý và sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an cho xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe, nhân cách con người. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, do đó cần xử lý nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo từ bỏ ma túy và đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm.

[2.2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS 2015, được Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[2.3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với người bán ma túy cho T, Cơ quan điều tra không xác định được nên không đề cập xử lý trong vụ án.

[2.4] Về xử lý vật chứng:

- 01 phong bì niêm phong bên trong có Methamphetamine; 01 khẩu trang đã cũ là tang vật của vụ án nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động Samsung Duos T sử dụng để liên lạc mua ma túy cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với anh Dương Anh C không chung tiền mua ma túy với T và khi cho T mượn xe mô tô Yamaha Jupiter BKS 29T1-2861 C không biết T đi mua ma túy nên không có căn cứ để xử lý C. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô Yamaha Jupiter BKS 29T1-2861 cho anh C quản lý sử dụng là có căn cứ.

[2.5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Văn T** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, phạt: **Phạm Văn T 21 (hai mươi một) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày **16/5/2019**.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong bên trong có Methamphetamine đã được niêm phong các mép dán có chữ ký của giám định viên Phạm Đình Đạo, cán bộ Nguyễn Khả Tuấn và đối tượng Phạm Văn T.

+ 01 khẩu trang đã cũ.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Samsung Duos vỏ màu đen đã cũ, không kiểm tra chất lượng, tình trạng máy bên trong.

(*Toàn bộ số vật chứng, tình trạng vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/8/2019*).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- CC THA dân sự huyện Chương Mỹ;
- Sở Tư pháp Tp. Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*đã ký*)

Nguyễn Thế Lợi